

CTCP CHẾ BIẾN NÔNG SẢN
HỒNG HÀ SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

000

Số: 13/2019/CV/HSL

V/v: Công bố thông tin

Hà Nội, ngày 09 tháng 07 năm 2019

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Tên Tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN NÔNG SẢN HỒNG HÀ SƠN LA

Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN NÔNG SẢN HỒNG HÀ SƠN LA

Trụ sở chính: Bản Cung Tà Làng, Xã Tú Nang, Huyện Yên Châu, Tỉnh Sơn La, Việt Nam.

Điện thoại: 02126 255 599

Email: info.honghasonla@gmail.com

Mã chứng khoán: HSL

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

Sàn giao dịch: HSX

Người thực hiện công bố thông tin:

Ông Nguyễn Tiến Nam

Điện thoại: 02126 255 599

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Công bố thông tin Báo cáo Quản trị bán niên năm 2019 của Công ty
(Chi tiết theo File đính kèm).

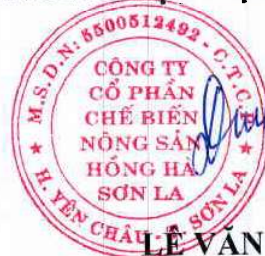
Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 09/07/2018 tại
đường dẫn <http://www.honghagroup.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm
trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- SGDC, UBCK;
- Lưu VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



LÊ VĂN ĐỨC



BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng đầu năm 2019)

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

- Tên Công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN NÔNG SẢN HỒNG HÀ SƠN LA
- Địa chỉ trụ sở chính: Bản Cung Tà Làng, Xã Tú Nang, Huyện Yên Châu, Tỉnh Sơn La
- Điện thoại: 02126 255 599
- Vốn điều lệ : **157.499.560.000 đồng** (Một trăm năm mươi bảy tỷ bốn trăm chín mươi chín triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng)
- Mã Chứng khoán : HSL

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên đã được tổ chức vào ngày 10/04/2019 với tỷ lệ tham dự của các cổ đông đại diện cho 94,81% tổng số phiếu có quyền biểu quyết. Đại hội đồng Cổ đông đã ban hành Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ/HSL thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng Cổ đông tại cuộc họp này như sau:

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
1	01/2019/NQ-ĐHĐCĐ/HSL Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên năm 2019	10/04/2019	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc năm 2018;- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2018;- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018;- Thông qua Báo cáo phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2019;- Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 và lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019- Thông qua phương án phân chia lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2018;- Thông qua phương án trả thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2019;- Thông qua việc quy định tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 49%;- Thông qua việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty;- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty;- Thông qua việc thay đổi Đăng ký kinh doanh của Công ty;- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông

hiện hữu nhằm tăng vốn điều lệ.

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT):

STT	THÀNH VIÊN HĐQT	CHỨC VỤ	NGÀY BẮT ĐẦU LÀ THÀNH VIÊN HĐQT	SỐ BUỔI THAM DỰ HỌP HĐQT	TỶ LỆ THAM DỰ HỌP	LÝ DO KHÔNG THAM DỰ
1	Lê Văn Đức	CT.HĐQT	01/11/2016	03/03	100 %	
2	Nguyễn Xuân Giáp	TV.HĐQT	01/11/2016	03/03	100 %	
3	Bùi Quý Ba	TV.HĐQT	01/11/2016	03/03	100 %	
4	Nguyễn Tuấn Cường	TV.HĐQT	17/07/2017	03/03	100 %	
5	Nguyễn Tiến Nam	TV.HĐQT	01/11/2016	03/03	100 %	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

HĐQT thường xuyên kiểm tra, giám sát trong công tác điều hành SX - KD của Ban Tổng Giám đốc đối với các vấn đề như sau:

- Thường xuyên giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Yêu cầu Ban Giám đốc báo cáo thường xuyên kết quả thực hiện theo từng kỳ sản xuất. Đề ra giải pháp kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Hàng tháng tổ chức họp giao ban toàn Công ty với thành phần bao gồm: Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Trưởng các phòng ban để đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ SXKD, kết quả thực hiện; Đề ra kế hoạch chi tiết trong tháng tới; Giải quyết các vấn đề còn tồn tại trong quá trình SXKD của Công ty.
- Thường xuyên nhắc nhở đơn đốc Ban Giám đốc thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo đúng các quy định của Pháp luật hiện hành.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị: Không có

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị:

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
1	01/2019/NQ-HĐQT/HSL	19/02/2019	Chốt ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
2	02/2019/NQ-HĐQT/HSL	23/05/2019	Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019
3	03/2019/NQ-HĐQT/HSL	04/07/2019	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	THÀNH VIÊN BKS	CHỨC VỤ	NGÀY BẮT ĐẦU LÀ THÀNH VIÊN BKS	SỐ BUỔI HỌP BKS THAM DỰ	TỶ LỆ THAM DỰ HỌP	LÝ DO KHÔNG THAM DỰ HỌP
1	Dương Quỳnh Hoa	Trưởng BKS	01/11/2016	01/01	100 %	
2	Lê Thị Nam	TV.BKS	01/11/2016	01/01	100 %	
3	Nguyễn Anh Dũng	TV.BKS	01/11/2016	01/01	100 %	

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Kiểm tra, giám sát để đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông; Kiểm tra và thẩm định báo cáo tài chính năm 2018.
- Tại cuộc họp của HĐQT đều có Ban Kiểm soát dự và đóng góp ý kiến về một số vấn đề liên quan đến tình hình thực hiện kế hoạch SX – KD, thực hiện các dự án đầu tư.
- Tham gia công tác tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019, đảm bảo Đại hội được thực hiện đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Đối với cổ đông: Trong 06 tháng đầu năm 2019 Ban Kiểm soát Công ty không nhận được đơn yêu cầu hay khiếu nại của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban Kiểm soát đã chủ động phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty trong các công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động SX – KD của Công ty trong 06 tháng đầu năm 2019, thường xuyên trao đổi thông tin;
- Ban Kiểm soát đã có nhiều ý kiến đóng góp, đề xuất với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình thực hiện kế hoạch SX – KD, các dự án đầu tư, cũng như công tác quản lý tài chính của các đơn vị trong toàn Công ty;
- HĐQT và Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu nhập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SX – KD của Công ty để BKS làm tốt nhiệm vụ được giao.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): *Không có*

IV. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Các khóa đào tạo về quản trị Công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty:
Không có.

V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY NIÊM YẾT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 34 ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
1	Lê Văn Đức		Chủ tịch HDQT					Bổ nhiệm
2	Nguyễn Tuấn Cường	069C0993339 tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài gòn Hà Nội	Thành viên HDQT					Bổ nhiệm
3	Bùi Quý Ba	069C069323 tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài gòn Hà Nội	Thành viên HDQT					Bổ nhiệm
4	Nguyễn Xuân Giáp		Thành viên HDQT kiêm Tổng Giám đốc					Bổ nhiệm
5	Nguyễn Tiến Nam		Thành viên HDQT kiêm Phó Tổng Giám đốc					Bổ nhiệm
II BAN KIỂM SOÁT								
1	Dương Quỳnh Hoa		Trưởng BKS					Bổ nhiệm
2	Lê Thị Nam		Thành viên BKS					Bổ nhiệm

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
3	Nguyễn Anh Dũng		Thành viên BKS	Thanh Hóa				Bổ nhiệm
III	KẾ TOÁN TRƯỞNG							
1	Đỗ Lê Oanh		Kế toán trưởng					Bổ nhiệm
VI	NGƯỜI LIÊN QUAN KHÁC							
1	Công ty Cổ phần Dịch vụ, Vận tải và Vật tư Nông nghiệp Hồng Hà		Công ty liên kết					
2	Công ty Cổ phần Nông sản Ngọc Lạc Xanh		Công ty liên kết					
3	Công ty TNHH MTV Cường Sinh Yên Châu		Công ty con					

2. Giao dịch giữa Công ty về người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với Cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Thời gian ký hợp đồng	Tên người có liên quan/cổ đông nội bộ	Mối quan hệ liên quan	Nội dung Hợp đồng/ giao dịch	Giá trị thực hiện hợp đồng		
					Mua vào	Bán ra (đồng)	Vay tiền mặt
1	Quý I/2019	Công ty TNHH MTV Cường Sinh Yên Châu	Công ty con	Bán sản lát, ngô bắp		26.011.906.343	
Tổng cộng						26.011.906.343	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Không có

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có*
- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc: *Không có*

11/01/2019 Công ty Cổ phần

VI. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (6 tháng đầu năm 2019)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Chí chủ
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ							
1	Lê Văn Đức		Chủ tịch HĐQT			2.500.000	15,87 %	Bố nhiệm
1.1	Phạm Thị Hậu					0	0	Vợ
1.2	Lê Thị Thùy Dương					0	0	Con gái
1.3	Lê Thị Khánh Linh					0	0	Con gái
2	Nguyễn Tuấn Cường	069C0993339 tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn Hà Nội	Thành viên HĐQT			100.000	0,63 %	Bố nhiệm
2.1	Nguyễn Thị Lan					0	0	Mẹ đẻ
2.2	Nguyễn Huy Tuấn					0	0	Anh trai
2.3	Nguyễn Thị Ngọc Vân					0	0	Chị gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.4	Lê Thị Hồng Hà					0	0	Vợ
2.5	Nguyễn Hà Anh					0	0	Con gái
3	Bùi Quý Ba	069C069323 tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn Hà Nội	Thành viên HĐQT			100.000	0,63 %	Bố nhiệm
3.1	Vũ Thị Nguyệt					0	0	Vợ
3.2	Bùi Minh Huệ					0	0	Con gái
3.3	Bùi Tuấn Ngọc					0	0	Con trai
4	Nguyễn Xuân Giáp		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			1.562.500	9,92 %	Bố nhiệm
4.1	Lê Thị Khánh Vân					0	0	Mẹ đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.2	Trần Minh Nguyệt					0	0	Vợ
4.3	Nguyễn Vĩnh Kỳ					0	0	Con trai
4.4	Nguyễn Nhã Uyên					0	0	Con gái
5	Nguyễn Tiến Nam		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc			625.000	3,97 %	Bổ nhiệm
5.1	Nguyễn Văn Bắc					0	0	Bố đẻ
5.2	Đặng Thị Hương					0	0	Mẹ đẻ
5.3	Nguyễn Thị Thanh Huyền					0	0	Chị gái
5.4	Nguyễn Thị Dung					0	0	Vợ
5.5	Nguyễn Bảo Khanh					0	0	Con trai
5.6	Nguyễn Bảo Anh					0	0	Con gái
II	BAN KIỂM SOÁT							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Dương Quỳnh Hoa		Trưởng BKS			187.500	1,19 %	Bố nhiệm
1.1	Dương Giới					0	0	Bố
1.2	Nguyễn Thị Toàn					0	0	Mẹ
1.3	Dương Quỳnh Anh					0	0	Em gái
1.4	Phạm Trung Thăng					0	0	Chồng
1.5	Phạm Dương Minh					0	0	Con trai
1.6	Phạm Quang Minh					0	0	Con trai
2	Lê Thị Nam		Thành viên BKS			25.000	0,16 %	Bố nhiệm
2.1	Lê Thành Trung					0	0	Bố đẻ
2.2	Vũ Thị Đài					0	0	Mẹ đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.3	Lê Thị Nhị					0	0	Chị gái
2.4	Lê Thị Vân					0	0	Chị gái
2.5	Lê Thanh Toàn					0	0	Em trai
3	Nguyễn Anh Dũng		Thành viên BKS			62.500	0,4 %	Bố nhiệm
3.1	Nguyễn Văn Kiện					0	0	Bố đẻ
3.2	Phan Thị Lan					0	0	Mẹ đẻ
3.3	Nguyễn Thị Lan Hương					0	0	Em gái
III	KẾ TOÁN TRƯỞNG							
1	Đỗ Lê Oanh		Kế toán trưởng			62.500	0,4 %	Bố nhiệm
1.1	Lê Thị Thuyên					0	0	Mẹ đẻ

SĐT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.2	Đỗ Thị Lê Na					0	0	Chị Gái
1.3	Đỗ Thị Lê Duyên					0	0	Chị Gái
IV	NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT							
<i>Xem mục I.4</i>								
V	NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN							
<i>Xem mục I.5</i>								
VI	NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG LỚN							
<i>Xem mục I.1 và I.4</i>								
VII	NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC							
<i>Xem mục I.4 và I.5</i>								
VIII	NGƯỜI LIÊN QUAN KHÁC							
1	Công ty Cổ phần Dịch vụ, Vận tải và Vật tư Nông nghiệp Hồng Hà		Công ty liên kết			0	0	
2	Công ty Cổ phần Nông sản Ngọc Lạc Xanh		Công ty liên kết			0	0	
3	Công ty TNHH MTV Cường		Công ty con			0	0	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Sinh Yên Châu							

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty niêm yết:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Mã CK giao dịch	SL cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	SL cổ phiếu giao dịch	SL cổ phiếu sau khi giao dịch	Thời gian thực hiện giao dịch	Phương thức giao dịch
1	Bùi Quý Ba		Thành viên HĐQT			HSL	250.000	Bán 150.000	100.000	Từ ngày 27/12/2018 đến ngày 24/1/2019	Khớp lệnh
2	Nguyễn Tuấn Cường		Thành viên HĐQT			HSL	187.500	Bán 87.500	100.000	Từ ngày 18/01/2019 đến ngày 18/2/2019	Khớp lệnh

VII. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: *Không có*

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT TP.HCM;
- Lưu VT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



LÊ VĂN ĐỨC

)